

CHIẾN THUẬT NHẢY DÙ CHIẾM
THÀNH TRIỆT-MA NHỊ-HÂN

Quách-Tĩnh cúi đầu ghé vào tựa tai người yêu thủ thi :

— Bé Dung, từ nay về sau, lúc nào em cũng sống bên cạnh anh, đừng rời đi đâu một bước đấy nhé.

Hoàng-Dung không trả lời ngay, chỉ mỉm cười rồi ngược mặt nhin trên đỉnh cao phong, nơi có bóng trăng đang chiếu vào sáng trong vãn vật, lộng lẫy như ngọc lưu ly, trầm ngâm suy nghĩ một chốc rồi quay sang bảo Quách-Tĩnh :

Tĩnh ca, em cảm thấy lạnh lạnh, khó chịu lắm !

Quách-Tĩnh vội vàng đứng ngay dậy, cõn chiếc áo da cứu đang mặc trong người choàng lên vai Hoàng-Dung, miệng âu yếm bảo :

— Như vậy thì hai ta nên đi xuống, không nên ở lâu chốn này rét quá, e có hại đến sức khỏe của em chẳng ?

Hoàng-Dung lộ vẻ hân hoan ra mặt, rồi nhìn Quách-Tĩnh bảo lớn :

— Hay lắm, chúng ta nên đi xuống ngay bây giờ là vừa.

Tối mai cũng giờ này, chúng ta lại hẹn nhau ra chốn này để em giảng lại Cửu Âm chơn kinh cho anh nghe, anh nhé.

Nghe nàng nói vậy, Quách-Tĩnh ngạc nhiên vô cùng, chàng nghĩ bụng :

—Ừ, Cửu Âm chơn kinh do Châu-Sur ca truyền lại đã học thuộc lòng như cháo, ngay cả đoạn chứt phạn nhờ Nhứt-Đặng đại sư tức Hoàng đế họ Đoàn dịch hộ thì mình cũng thông suốt hết cả, tại sao Bê-Dung còn hện ra đây để dạy cho mình nữa, là duyên cớ làm sao?

Hoàng-Dung khẽ đi mạnh tay vào vai Quách-Tĩnh ngỡ ý bảo chàng cứ nhậu đi cho rồi, nhưng chàng đâu có hiểu, cứ nhìn nàng kính ngạc và hỏi:

—Sao thế?

Hàng-Dung vừa khẽ véo một cái vào cánh tay chàng vừa nói thật lớn như để phớt búa với một kẻ nào khác:

—Này Tĩnh ca, cuốn Cửu Âm chơn kinh do phụng thân của em đã dịch còn nhiều chỗ quá rắc rối, nhất là phần sau, em chưa rõ rành mạch lắm, nên em muốn đem mai chúng ta cùng tới đây để thảo luận lại cho chu đáo. Nếu có ý kiến của anh, nhất định sẽ giải quyết được nhiều chỗ lý kỳ khúc chiết lắm đấy.

Quách-Tĩnh thấy Hoàng-Dung khẽ véo vào tay mình, tuy chưa hiểu ra sao nhưng cũng gật gù lấy lẽ. Nhưng tiếp đó nghe nàng bảo Cửu Âm chơn kinh do cha nàng dịch ra thì chàng ngạc nhiên quá sức, nhồm sảng vào mặt nàng, bồng nghi:

—Kỳ nhĩ Cửu Âm chơn kinh chính do bác Đoàn dịch ra và trao nguyên bản cho ta, chính nàng cũng thấy rõ, cả hai đũa đã cộng đọc kỹ, sao bây giờ nàng lại bảo do cha nàng dịch là vì lẽ gì đây?

Quách-Tĩnh nghi ngờ quá sức, định mở miệng chứt vắn, bỗng Hoàng-Dung cấu mạnh vào lòng bàn tay chàng một cái. Do cái cấu này, chàng sực tỉnh và chợt hiểu ra là người yêu đã có một dụng ý gì đây rồi nhưng chưa tiện nói ra, bèn gật đầu bảo đồng ý. Đoạn hai người nắm tay nhau đùng đình leo xuống.

Một chập sau hai người về tới tưong, Hoàng-Dung ghé tai Quách-Tĩnh nói khẽ:

—Anh à, anh có biết vì sao em cấu mạnh vào tay anh không? Số là khi kỳ Âu-dương-Phong đứng nép phía sau chúng ta để nghe trộm nên em mới lừa hấn bằng cách bảo anh đem mai chúng

ta lên lại trên đỉnh cao phong lầu giải về Cửu Âm chơn kinh. Em nghĩ chỉ có việc này mới gây hy vọng và khiến lão dễ yên, cho chúng mình về để đêm sau lại lên nghe trộm mà thôi. Anh đâu hiểu quá, khiến em phải véo đi cấu lại hai ba lần mới biết.

Quách-Tĩnh giật mình trợn mắt hỏi:

—Sao, Âu-dương-Phong có trên ấy sao? Hân tới hỏi nào sao lại không hề máy may hay biết?

Hoàng-Dung đáp:

—Lão đứng nép phía sau khóm đá phạn lấp lánh như thùy anh. Lão lên rất bí mật, và nhờ khinh công cao siêu, chúng ta không hay biết, tuy nhiên lão sơ ý không nghĩ rằng bóng lão đã phản chiếu xuống dưới ánh trăng, và cũng nhờ đó em mới thấy được.

Quách-Tĩnh thích chí vỗ tay nói:

—Té ra thế mà anh có để đầu. Quả em tinh tế thật đấy. Em hứa tới mai lên giảng Cửu Âm chơn kinh, thì dù có đánh chết, lão cũng lại lên theo để nghe nữa.

Hoàng-Dung cười hi hi:

—Hân bám sát theo em quanh năm suốt tháng, cũng chỉ vì một mục đích đó mà thôi. Phen này em lừa hấn leo lên đấy rồi hân ở lại mảng kiếp trên đỉnh cao phong «thốc mộc» chờ bổ nhào. Như thế này dù chúng ta có thiệt mấy trăm con dê cũng không đến nỗi thiệt thòi lắm phải không anh?

Quách-Tĩnh thích chí và thân phục người yêu quá sức. Chàng lập biệt khen tụng thế nào cho xứng đáng, chỉ biết vỗ tay cười hi hi và chắc hời gật gù mãi mãi.

Sáng hôm sau, Thành-Cát-Tư-Hiến hạ lệnh tấn công thành Ma-Nhĩ-Hiến, bị bại ngót năm ngàn tinh binh mà không phá được nơi nào hoặc gây thiệt hại gì cho địch, phải đành nuốt than thu quân.

Khuya hôm ấy, Quách-Tĩnh ra lệnh cho ba Tưong Lão chuẩn bị chờ khi nào Âu-dương-Phong leo lên đỉnh cao phong. Thốc-mộc

rồi là cho phá hủy thang để để Tây-Độc hết còn phương tiện để xuống. Nhưng Au-dương-Phong là một tay xảo hoạt lại đã nghĩ cho nên lão nhất định không chịu leo lên trước khi hai cô cậu Quách, Hoàng chưa trèo lên.

Hoàng-Dung đoán biết thâm ý của Tây-Độc. Nàng chỉ suy nghĩ một chập rồi tìm ra một kế mới. Nàng truyền thân binh tìm mấy sợi dây thừng khá lớn đem nhúng ướt dầu đã.

Nguyên nước Hoa-Thích Tử-Mô vốn là nơi có rất nhiều dầu đá (tức là dầu hỏa nguyên chất ngày nay). Ngót nửa ngàn năm trước, dân chúng địa phương không biết lọc dầu, cứ dùng nguyên chất đem đun nước nấu cơm hoặc đốt rừng. Sử ký nhà Nguyễn có chép rõ, vị chúa Tề Mông-Cổ là Thành-Cát Tư-Hân trong khi vua quân đến đánh thành Ngọc-Long-Kiệt-Xích, cạy để đổ của nước Hoa-Thích Tử-Mô, có dùng dầu đá để bao xung quanh thành dùng hỏa công đốt phá mới hạ nổi thành này.

Khi bọn thân binh đã chuẩn bị đủ số giây thừng có nhúng dầu rồi, Quách-Tĩnh vác dây lên vai, nắm tay Hoàng-Dung cũng leo lên thang để lên tận đỉnh cao phong, vào động thủy tinh ngồi kế bên nhau trò chuyện.

Chỉ một lúc sau, Hoàng-Dung đã tinh ý nhận thấy bóng của Tây-Độc hiện ra rõ ràng phía sau hàng đá lờm chờm nơi vách băng.

Nhờ kính công vô cùng tinh diệu, Au-dương-Phong đã leo thang để đến nơi tuyệt nhiên không gây một tiếng động nào. Vì vậy nên lão nhất định nhìn cặp Quách, Hoàng nhất định không thể phát giác ra nổi.

Vừa trông thấy bóng Tây-Độc hiện lờ mờ qua mấy dãy thạch băng, Hoàng-Dung cất tiếng giảng giải to giọng về các đoạn trong Kinh văn Cửu Âm. Quách-Tĩnh đã hội ý nên giả bộ lắng nghe và suy nghĩ có vẻ chăm chú lắm.

Phía sau vách băng, Au-dương-Phong ngóng tai nghe rõ, trong lòng thích thú vô cùng. Ban đầu Au-dương-Phong thấy bực tức chẳng hiểu vì sao hai đứa chỉ đem ra giảng giải cho nhau nghe, mà mình cầu khẩn van nài nhiều phen vẫn một mực chối từ không nhận. Lão muốn xông ra chộp cổ cả hai để buộc làm theo ý định của mình, nhưng lão chợt nghĩ lại :

— Hai đứa bắt con này tuy vậy nhưng già hết cỡ. Một khi chúng đã không thuận tình, thì dù có kẻ đao vào cổ cũng vô ích. Chỉ bằng để chúng ri rả với nhau rồi mình chịu khó rình nghe lời cũng được. Dù cách này hay cách khác, miễn mình học được thì thôi, cầu chấp mà ích gì ?

Thế là Hoàng-Dung sang sàng cất giọng giảng tất cả những đoạn khúc chiết trong Cửu Âm chọn kinh cho Quách-Tĩnh trực tiếp nghe và Au-dương-Phong nghe gián tiếp.

Nhưng nàng vừa giảng giải độ ba câu, bỗng đầu từ phía dưới xa rừng trắng ốc tữ và rút lên gấp rút, bao đầu cơn thốc thốc, sau thời liêu hồi bất tận, hình như có điều gì đã xảy ra ngoài thối lăm.

Vừa nghe tiếng ốc, Quách-Tĩnh vòng đứng ngay dậy bảo Hoàng-Dung :

— Ngươi quá, Đại-Hân có lệnh kiểm điểm tướng lĩnh, ngay bây giờ anh phải cấp tốc xuống dưới để tập họp cho kịp thời, nếu chậm trễ phải vì phạm quân kỳ.

Hoàng-Dung tỏ ý lưu luyến, nắm tay Quách-Tĩnh than rằng :

— Nếu có việc quân binh khẩn cấp thì anh về cũng được. Nhưng thế, nào đến sau cũng hẹn gặp nhau nơi đây để cùng nhau bàn luận lại cho xong mấy đoạn kinh văn anh nhé ?

Quách-Tĩnh suy nghĩ một chút rồi nghiêng giọng hỏi :

— Nơi đây vách đá cheo leo, lạnh khí nặng nề, lên xuống thập phần nguy hiểm, thang để lại không bảo đảm mấy. Tại sao em không băng lòng hẹp ngay trong trường để giảng kinh có hay hơn không ? Chuyện gì cứ phải lên nơi đây cho khổ thân phần phức như thế ?

Hoàng-Dung lớn tiếng đáp, hình như nói chỗ không người :

— Ngươi làm, anh không nhớ hiện nay tên Au-dương-Phong đã xuất hiện trong vùng này rồi sao ? Đối với Tây-Độc thì chỗ nào leo cũng xuất nhập như chơi. Nếu chúng ta bàn trong trường thì có khác nào đem kinh quý mà giảng không công cho lão ? Chỉ bằng chọn nơi đây, vừa cao, vừa khô ráo, vừa nguy hiểm, không ai có thể ngờ tới, có phải thập phần kín đáo hay không ? Au-dương-Phong dù tài ba xảo quyết tới mức nào, nhất định cũng không

thê ngộ được nơi này để mở tới mà nghề trộm được. Chúng ta chọn nơi đây chẳng những đã kín đáo bảo đảm, vừa là một nơi xinh đẹp hữu tình, vừa giàu kinh vừa nhàn trơng ngắm tuyết làm sự không thích sao? Em mong sao cuộc tới ngộ này có kéo dài để đôi ta hưởng những cái thú vị thanh cao của đời tiên đồng ngọc nữ, và đảm chắc thế gian không có một đôi nào tốt sẽ được hưởng như chúng ta đâu.

Au Dương-Phong đứng nép vào hàng thạch bích nghe nói, gật gù bụng bảo dạ:

— Té ra chúng bay vẫn không thấy được ta nên cứ cùng nhau tán dóc cho thỏa miệng. Vì cần đề yếu đề nghề kinh, chứ nếu không, thì ngọn thạch bích nhỏ nhèn này có là bao, ta chỉ cần chấy xỏ ra tằm cả hai đứa, chừng ấy háy có chấy đường trời cũng không thoát đi.

Hồng Quách-Tĩnh bảo lớn:

— Em nói phải lắm, thôi phần em ngồi đây chờ anh một lát. Anh về tìm trường hợp một xem Thành Cát Tư Hãn có lệnh gì mới. Một chặp sau, anh sẽ trở lại đây để chúng ta tiếp tục luận kinh em nhé.

Hoàng-Dung gật đầu nhận lời.

Quách-Tĩnh một mình leo thang để trở xuống.

Chàng lăm lăm bước đi nhưng trong lòng lo lắng, không biết để Hoàng-Dung ở lại một mình với tên đại ác Au Dương-Phong, độc hơn sấm lang hổ báo, biết có hại gì không? Nhưng hồi lâu, chàng lại nghĩ khác nên yên tại hơn:

— Au Dương-Phong đang cầu cho Hoàng-Dung được sống để giáng giải Cửu Âm chơn kinh cho lão. Vì vậy chắc chắn trong thời gian này Lão không bao giờ xuất hiện ra được.

Hoàng-Dung tiễn Quách-Tĩnh xuống thang rồi, ngồi một mình trên tảng thạch bích giữa động thủy tinh, đưa mắt nhìn trờng rồi nói lớn một mình:

— Chà nơi này cao lạnh quá. Ngồi một mình cũng thấy lạnh hơn. Đỉnh cao Phong cao tận mây xanh lại có vẻ luyên bố

âm u quá độ, chắc gì lại không có quỷ hiên. Ngày nào nơi Thất-Sang-Vương miếu, được chúng kiến cái chết thì thối của Dương-Khang và chi được niệm-Từ khiến lòng mình hoảng sợ mãi tới bây giờ. Cứ mỗi lần đứng một mình nơi vắng vẻ thì lại sợ như lại hiện ảnh ý, để sự quá. Hay là mình leo trở xuống, chỗ chừng nào Quách ca trở lại háy cũng lên cho đỡ sợ.

Nói xong nàng giả bộ ngó lác liếc xuống quauh, liếc như sợ ma quỷ hiên hiện, rồi lúi lúi chỗ thang để thoãn thoãn trèo xuống như để trốn sự ám ảnh của một bóng ma.

Au Dương-Phong sợ Hoàng-Dung phát hiện được bóng mình nên nhún nhường, đứng nép người vào vách đá không cục cựa. Mãi một chặp sau, khi nàng đi độ nửa phần thang để, lèo mớی dầm bước ra, cúi nhìn theo phía dưới, thấy bóng nàng trắng trắng đang thoãn thoãn chuyển đi như một con vượn bạch, rồi khuất dạng trong ánh tuyết sáng ngời.

Nguyên trước khi lên đỉnh cao phong, Hoàng-Dung đã bàn kế cùng Quách-Tĩnh, bố trí chờ ba vị Trương-Lão. Hễ chờ độ vài khắc phải tức tốc từ và lác hiệu hợp trường, để Quách-Tĩnh có thể việc cơ rút lui trước. Sau đó Hoàng-Dung tìm cách rút theo.

Khi Hoàng-Dung xuống khỏi ngọn thạch bích, Quách-Tĩnh và ba vị Trương Lão đã chờ sẵn, mừng rỡ đón tiếp. Lão-Hữu-Cước đánh lửa chêm vào đây thừng tầm dầm cháy ngược trở lên để hại Au Dương-Phong. Sở dĩ theo lệnh của Hoàng-Dung, ba vị trường lão đã đánh sẵn một số dây thừng tầm dầm. Khi đi lên Quách Hoàng đi có ý quẩn dây vào các bậc dài để. Khi lửa cháy cứ theo dây dầm cứ tầm dầm leo mãi lên tận đỉnh. Lửa cháy tới đâu, sức nóng làm tan băng, khiến bao nhiêu dãi dãi rơi xuống hết, thành thử cả một hệ thống thang này đã tự động hủy tiêu. Lửa cháy theo ngọn dây thừng như một con hỏa xà đang bò ngược lên trên đỉnh thạch bích cao chót vót. Những chỗ có dãi dãi, mở thêm ra giúp sức cháy càng thêm mãnh liệt hơn, đứng đàng xa xem ngọn lửa mọc vô cùng.

Cây nơi bằng cũng như trong vật như pha lê, nay có ánh lửa chiếu vào càng thêm rực rỡ, ẩn màu màu, trong đêm khuya nhấp nháy, khiến cho bình linh đối bên lạ lùng làm trờng sáng trờng đã đối tuyết nơi đây.

Hoàng-Dung thích chí quá vô tay cười lớn, rồi quay sang hỏi Quách-Tĩnh :

— Quách ca, anh xem phen này Âu-dương-Phong có thoát chết được không? Và theo lời ước hẹn anh có thể tha chết cho lão một phen nữa hay không?

Quách-Tĩnh suy nghĩ một chút rồi buồn buồn đáp :

— Vâng, anh cũng nhận là Âu-dương-Phong không còn cách nào sống được, và đành làm con ma đỏi chết mòn trên đỉnh Cao-Phong mà thôi. Tuy nhiên, theo lời hẹn ước, anh cam đoan tha lão ba lần. Nay còn một lần chót, xin em vui lòng giúp anh để giữ đúng lời đã cam kết. Trong giang hồ, chữ tín là điều quan trọng bậc nhất.

Hoàng-Dung mỉm cười nói :

— Em vừa nghĩ ra một kế này giúp anh có lẽ vẹn toàn lắm, không biết anh có đồng ý hay không?

Quách-Tĩnh mừng quá hỏi gấp :

— Anh biết Bé Dung là người đa mưu túc trí bậc nhất, nên mới ngỏ lời cầu cứu. Vậy em có mưu hay xin chỉ dạy liền kẻo anh nóng ruột.

Hoàng-Dung cười ngoặc ngoẹo đáp :

— Anh đã cần, thì em không tiếc gì hết. Vậy em xin trình bày mưu kế này cho anh nghe thử nhé. Bây giờ chúng ta cứ đi tìm nhện để cho Âu-dương-Phong sống cô đặc một mình trên động thủy tinh, sáng chiếu hạn hèn với băng tuyết, trong vòng độ mười hôm sẽ đói là ngay. Khi biết lão ấy đi thế càng sức kiệt, chúng ta lại làm hệ thống thang để thứ hai cứu xuống. Lúc ấy ta cho một số lính người Tây vực chúng kiểu cuộc phông sanli này để sau này bọn chúng còn phải biến cho người đồng hương biết chúng ta đã giữ đúng lời hẹn ước. Khi chúng ta mang lão, đồ cháo cho ăn phục sức cứu sống lại rất nhiên là tha chết cả ba lần trọn rồi chứ gì? Anh có bằng lòng như thế không.

Quách-Tĩnh trầm ngâm, gật đầu đáp :

— Cũng được, nhưng...

Hoàng-Dung thét lớn :

— Còn nhưng cái gì nữa?

Quách-Tĩnh nói ngay :

— Nhưng sợ lão đói lâu ngày quá chết mất thì sao?

Hoàng-Dung buồn cười la lớn :

— Sao anh thiệt thà quá như vậy? Một kẻ như Âu-dương-Phong, từng bị ép trong băng tuyết cả ba ngày không hề hấn gì hết làm sao có thể chết được trong mười ngày? Anh lo nghĩ như vậy, kẻ cũng hơi quá cần thận.

Quách-Tĩnh thấy nàng giải thích cũng có lý nên lại gật đầu.

Thấy chàng gật đầu, Hoàng-Dung lại giải thích luôn :

— Khi đưa gã xuống cho ăn cháo cứu hồi tỉnh, tức nhiên ta đã làm đúng lời cam kết, ba lần tha khỏi chết cho rồi. Nhưng khi lão khởi chết đói, vừa tỉnh dậy là ta đánh luôn. Cả hai chúng ta, thêm ba vị Trương lão của Cái-Bang, chẳng lẽ lại không đủ sức hạ được Tây-Độc vừa trải qua mười ngày không cơm trong bụng sao?

Quách-Tĩnh nhìn mặt lác đầu nói :

— Em nói cũng có lý, và chúng ta thừa sức giết hẳn. Nhưng nếu bọn miuh cậy đông hòa nhau hạ sát một người nửa sống nửa chết như Tây-Độc đã không vinh dự gì mà còn làm tổn thương cho tình thân thương vô là khác. Xin em vui lòng nghĩ cho mưu kế khác.

Hoàng-Dung sụ mặt trách Quách-Tĩnh :

— Trời ơi, đối với một tên tối độc, giết người không gớm tay như Âu-dương-Phong, mà Tĩnh ca của tôi cứ đem những nhân đạo và hiệp nghĩa ra nói thì quả là chuyện đáng buồn cười. Em hỏi anh, thử nghĩ lại lúc hần cùng Dương Khang nghĩa đệ của anh ra tận hải đảo Đào-Hoa ra tay hạ sát hết năm vị ân sư của anh, hần có nghĩ tới nghĩa nhân chăng? Hồi nào hần bóp bẻ đầu Chu Sư-phụ của anh rồi cho độc xà cắn vào lưỡi Nam-hí Nhân Sư-phụ của anh để làm vật thí nghiệm, hần có làm theo tình thân mi thương hay chăng? Âu-dương-Phong là một tên đại

ác độc và một đại cao thủ, bản lãnh kinh người, nếu ta không thừa lúc nó thất thế mà hủy diệt đi có phải là nuôi dưỡng một mầm đại họa cho nhân loại sau này. Và như vậy có phải anh đã bỏ qua một cơ hội trả thù cho các vị ân sư hay không? Hiện nay, vì lời hẹn ước cũ, chúng ta tha cho hắn ba lần khỏi chết, tương cũng là một việc quá ư nhân đạo rồi.

Nghe nhắc tới cựu thù giết năm vị ân sư mình, Quách-Tĩnh nghĩ thầm rằng nói:

— Em nói phải, anh xin nghe lời em.

Toàn bọn nhìn tướng lửa cháy ngược lên hàng trăm trượng, bao nhiêu đời đề lân lướt bốc cháy rơi xuống cá, chừng ấy ai nấy đều dính mình phen này. Âu dương-Phong Tây-Độc không thể nào mọc cánh thoát xuống được, nên mọi người yên chí kéo nhau trở về, lòng hân hoan.

Về tới trường soát, Quách-Tĩnh cùng Hoàng-Dung lại bên đèn bàn luận thêm về Cửu-âm chọn kinh. Cả hai thấy đều công nhận rằng sau một năm trời xa cách cả đôi bên đều tăng tiến khá nhiều, cho nên lòng người nào cũng rất cởi mở và sung sướng.

Sau khi thảo luận xong về Cửu-âm chọn kinh, Quách-Tĩnh bảo nhỏ cùng Hoàng-Dung:

— Em à, sở dĩ anh nhận lời Thành-Cát-Tư-Hiến thống lãnh lộ quân đánh nước Hoa-Thích Từ-Mô vì được biết kẻ thù giết cha anh và cũng là kẻ thù của Hán-Độc, tên Hoàng-nhan-Liệt hiện đang ở chung cùng vua Mã-kha-Mạt, giúp tên này chống lại Thành-Cát-Tư-Hiến. Anh đánh mình thế nào cũng phá tan quân giặc bất sống Hoàng-nhan-Liệt trả xong thù nhà đền nợ nước. Nhưng rủi gặp thành Triệt-Ma-nhi-Hiến vô cùng hiểm trở, nhờ địa thế thiên nhiên cùng cao phong Thốc-mộc không thể nào đánh vỡ được. Bao nhiêu quân binh tướng tài và một người từng bách chiến bách thắng như Thành-Cát-Tư-Hiến cũng đành thúc thủ vô sách. Vậy Bé-Dung, em có mưu kế nào hay để giúp anh phá vỡ thành này, một là khiến cho dân tộc Mông-Cổ kinh sợ thần phục đời đời mà còn giúp anh giết được kẻ đại cừu nữa.

Hoàng-Dung suy nghĩ một chặp rồi chau mày đáp:

— Không cần anh nói ra em nghĩ mới tới. Câu chuyện này đã khiến em quan tâm ngay từ khi em mới tới đây. Người cháu của

Thành-Cát-Tư-Hiến bị chết như thế nào em cũng hiểu rõ hết anh à. Chính Hoàng-nhan-Liệt là kẻ sát nhân; Em có dự tính cả thấy người mưu lược phá thành nhưng chưa thấy chọn được mưu nào thuận tiện và thích hợp nhất mà thôi. Tòa thành này chẳng những vô cùng rộng rãi mà kiên cố, bên ngoài thành quách thật cao bên trong lính đông, lương thực súc tích có thể chống cự lâu dài mà không ngại. Nếu chúng sở dĩ kiến tạo nên thành này là cố tránh khỏi đụng chạm với đoàn quân thiện chiến của Mông-Cổ. Họ muốn kéo dài chiến tranh cho tới khi nào quân binh Thành-Cát-Tư-Hiến bị rét lạnh đói khát mà hao mòn dần dần, chừng nào thuận tiện họ sẽ ra đánh một trận chết để quyết định thắng bại. Hơn nữa thành này lại dựa vào lợi thế thiên nhiên của thành bặng vách đá bên cạnh cao phong Thốc-mộc, từ xưa tới nay bao nhiêu thành quách chưa hề có một nơi nào kiên trù như thế này, khiến cho binh thư cổ không dự liệu được cách phá vỡ. Nhưng xin anh chờ khi vầng chòm sao nào nghĩ ra kế hay em sẽ báo tin liền. Nói về tình liên lạc và đối xử giữa hai ta, em tuyệt đối cảm anh từ nay không được mở miệng nói tới câu chuyện ơn nghĩa và khách sáo nữa đây nhé. Chúng ta đã yêu nhau, đã thế cùng nhau sống thắm, thì tuy hai người nhưng cũng như là một mà thôi, anh nhé. Nếu anh sai lời em sẽ giận anh lắm đấy.

Quách-Tĩnh lắng tai nghe Hoàng-Dung phân tách về lợi thế của thành Triệt-Ma đồng thời nói rõ về tình cảm giữa hai người, thì chẳng ngờ ngần và chạnh lòng nghĩ tới câu chuyện với Hoa-Tranh Công-chúa. Mặc dù trong thâm tâm rất xót xa, nhưng vì nghĩ tới trọng trách đang mang trong mình, Quách-Tĩnh không dám nghĩ tới câu chuyện tâm tình riêng tư, đành nghiêm giọng nói cùng Hoàng-Dung:

— Bé-Dung, nếu chúng ta thử chọn trong số hội viên Cái-Bàng lấy độ mười người giỏi kinh công, thêm ba vị Trường-Lão cùng hai chúng ta nữa được mười lăm người rồi. Chúng ta thử mạo hiểm phi thân vào trong thành tấn công bất ngờ thử xem sao?

Hoàng-Dung lắc đầu đáp:

— Không được đâu. Thành này xây cao hơn năm trượng. Hơn nữa cứ cách một khoản độ mười trượng, chúng có đặt một tiêu tử xạ tiễn, dùng loại tên nhọn có tâm thuốc độc bắn tiếp

vện lảo nhào. Như vậy ta không thể nào đột kích bất ngờ mà chúng không hay biết. Hướng chỉ, dù có đặt chân vào thành được, trong mười lăm người của bọn mình cũng không thể nào chống cự lại với hàng trăm vạn tinh binh trong thành được.

Thấy lời Hoàng-Dung quả nhiên chí lý, nên Quách-Tĩnh đành gạt đầu ưng thuận. Thế rồi cả hai cứ ngồi trong trướng soái bàn bạc thủ đoạn nhưng vẫn không tìm ra phương sách nào hay ho để giải quyết.

Sáng sớm hôm sau, Thành-Cát Tể-Hiến lại ra lệnh công thành. Mấy vạn binh Mông-Cổ dùng "hỏa pháo" nã vào thành, tiếng nổ long trời rung chuyển cả mặt đất. Lúc đầu, trong thành cũng có phần lộn xộn, và nào núng, nhưng nhờ sự bố trí chặt chẽ, các hàng ngũ đã được chỉnh bị, đàng hoàng, và đủ hỏa lực của Mông-Cổ hùng hậu, nhưng tường thành xây dựng quá dày, không hề hấn gì hết... Cuộc tấn công đầy sắt thép, khởi lửa tiếp diễn luôn trong ba ngày nhưng không thu được kết quả.

Qua ngày thứ tư, trời rơi tuyết ngà mao (tuyết vừa trắng vừa lớn miếng, trông như hình lông ngỗng). Quách-Tĩnh giắt tay Hoàng-Dung ra tận chân thạch băng Thước mộc, ngửa mặt nhìn lên đỉnh cao phong lấp trong màn tuyết trắng, chép miệng nói:

— Tuy chưa tới mười ngày, nhưng vì trời quá lạnh, Tây-Độc không đủ sức chịu đựng với đời rét và phải chết trước thời hạn chẳng?

Hoàng-Dung vừa cười vừa nói:

— Xin anh đừng lo. Với công lực của Âu-dương-Phong, thời gian mười ngày đâu có nghĩa lý gì đâu. Lão thừa sức chịu đựng quá mười ngày như chơi.

Hoàng-Dung vừa thốt hết lời bỗng nhiên cả hai cùng há hốc mồm nhìn thẳng lên trời, rồi thốt lên một lượt, lộ vẻ kinh hoàng tột độ. Họ thoát thấy từ trên đỉnh cao phong thước mộc, một chấm đen lao mình ra giữa không gian, thân hình giống như một người, và xem điệu bộ y hệt Tây-Độc.

Khi nhận rõ kẻ đang tung mình bay trên tầng xanh là Âu-dương-Phong Tây-Độc, Hoàng-Dung thốt chí hồ lớn:

— Chà chà, Lão Âu-dương-Phong không chịu nổi với cơn

đổi dày vô đã lao mình xuống sớm tìm cái chết. Quả trời cao có mắt, kẻ ác độc không bao giờ sống lâu. Từ nay thiên hạ đã bớt được một gánh nặng, ha ha...

Nhưng cả hai rất ngạc nhiên thấy Âu-dương-Phong không lao mình rơi hẳn xuống mà bay là là chậm chậm, lững lờ như có thể điều khiển được chiều bay. Quách-Tĩnh Hoàng-Dung ngạc nhiên quá không biết Tây-Độc có phép lạ nào được như vậy? Còn người từ năm trượng cao rơi xuống, tất nhiên phải rơi thòng và nát như như đồng bùn, chứ có lý nào cứ rơi từ từ như chiếc diều giấy thế này?

Hai người ngạc nhiên quá sức nhưng cũng chẳng hiểu nguyên nhân tại sao. Mãi đến khi Âu-dương-Phong bay là là xuống gần gần thêm mấy chục trượng nữa, nhìn được rõ ràng hơn, chứng ấy mới hiểu ra nguyên do.

Âu-dương-Phong rơi xuống từ từ, thân hình tròn trĩnh như con nhộng, không một mảnh vải che thân, nhưng phía trên cao, gần đầu lảo có một vật gì đang bọc gió, phồng to như hai cái sừng lớn. Nhờ vật ấy bọc không khí nên cần được sức rơi của thân hình Tây-Độc, không lao xuống mau như bao nhiêu vật khác, và tránh được nạn phải tàn xương nát thịt.

Hoàng-Dung hồ lớn:

— Thật ta không ngờ, quả đáng tiếc, đáng tiếc quá!

Nguyên từ khi bị Hoàng-Dung đốt giầy đầu huỷ tiêu hệ thống thăng dề, khiến cho Âu-dương-Phong phải ở luôn trên đỉnh thạch băng cao chót vót cùng đời lạnh giá rét, khổ sở vô cùng. Suốt bốn ngày bị bao từ dày vô, Tây-Độc tức mình lồng lộng cố tìm đủ phương thế thoát khỏi cảnh này. Vì một người ác độc háo sát như Âu-dương-Phong không thể nào cam chịu với một cái chết lặng lẽ quá hiền lành và chậm chạp như thế ấy. Mãi tới ngày sao, Âu-dương-Phong mới suy nghĩ ra kế hay là cởi phăng tất cả y phục trong người, cột lại cho bọc gió vào rồi mạo hiểm tung mình nhảy xuống, bắt chấp cả rủi rết như đao cắt thịt.

Âu-dương-Phong sợ chỉ hai ông quỉ không chịu nổi với sức nặng của thân hình, nên đem chiếc áo bào cột tám bốn góc cùng hai tay áo rộng cho bọc gió thêm bảo đảm.

Mặc dù là một việc làm liều và cũng mạo hiểm, nhưng Tây Độc phải cố lao mình vào cái chết để tìm ra sự sống sót, và ngoài ra không còn một phương thế nào khác nữa. Cả hai ống quần áo rộng thêm hai vật áo bào được gió bực vào lòng lều phều phật, bị sức kéo của thân hình lão dân xuống, cũng phồng căng, cứng, cần không khí rơi xuống từ từ như Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đã trông thấy. Từ trên đỉnh cao phong lều dĩ nhiên vụn vỡ rất dễ tới tốt mức. Đối với người thường, sức rét ấy có thể làm đông máu, đứt mạch máu chần lều, chưa nói tới chuyện lợp gió thổi rơi xuống. Nhưng Âu-dương-Phong nhờ có công phu nội công quá cao, hơn nữa trước khi tung người lao vào không khí lều đã vận dụng công lực khiến toàn thân nóng bừng, không cảm thấy rét nữa.

Hoàng-Dung vừa bực tức, vừa ngạc nhiên, trong thâm tâm muốn làm cách nào khiến Tây-Độc bị chết ngay giữa trời hoặc lao đầu xuống vực nát thây. Nhưng trong lúc tâm hồn xao xuyến, nằng chằng nghĩ ra kế gì hết, đành cứ ngẩn ngơ nhìn lão lều lơ rơi dần dần xuống.

Âu-dương-Phong bay lững lơ giữa thanh thiên bạch nhật, nên đất cả tưởng sự trong và ngoài thành đều trông thấy rõ ràng. Bên trong lều của nước Hoa-Thích Tử-Mô, bên ngoài quân Mông-Cổ, mọi người đều ngược mắt trông lên một hình người đang bay. Có một số lính ngờ nghệch và nằng lòng mẽ tin cho rằng đó là thiên thần giáng hạ nên sụp xuống đất lạy lạy mừng, miệng làm bầm kấn vái.

Quách-Tĩnh thấy tròn bay và chiều gió thổi, đoán thế nào Âu-dương-Phong cũng phải rơi vào trong thành Triết-Ma.

Chàng suy nghĩ :

— Nếu để Âu-dương-Phong vào thành thì ngặt tên Hoàng Nhan Liệt thì có khác nào cho hùm thêm cánh, chi bằng nên trừ khử trước để tránh hậu họa.

Chàng dự định chờ lúc nào Tây-Độc rơi xuống gần hơn sẽ dùng cánh cung sắt ngày xưa đã bắn thần điêu đem ra bắn lên. Nếu ngày bắn chệch hẳn thì cứ bắn vào hai ống quần, lưng và hoi thoát ra, hẳn sẽ rơi xuống, dù không chết cũng phải bị trọng thương.

Nhưng Âu-dương-Phong đâu phải tay vừa. Mặc dù đang bay

lơ lửng trên không trung, nhưng cặp mắt lão lười lười nhìn bên phía để quan sát. Chợt trông thấy Quách-Tĩnh dương cung cung vông nguyệt hướng tên, Âu-dương-Phong vội vàng khom lưng lại tránh luôn cả mấy luồng tên liên châu vừa xé gió lao tới với vù.

Quần lính dõi bên mãi mê nhìn theo, thấy « phi thân » vừa uốn mình tránh thoát được hàng tên lợi hại thì vô tay khi ngọn vông trời.

Thành-Cát-Tư-Hãn đang ở trong Kim-trướng, vừa nghe thân hình của Tây-nguyên nổi báo cáo thì ra lệnh hướng tên ngay. Tức thì hàng vạn mũi tên nhắm ngay Âu-dương-Phong lao lên vùn vụt.

Trong lúc thập phần nguy hiểm, mình không mệnh vãi cho thân lại làm hĩa cho hàng vạn mũi tên sắc của đoàn quân Mông-Cổ thuyên chiến của mấy lộ quân Mông-Cổ, Âu-dương-Phong chỉ còn một cách hướng hai tay ra không túm vào mấy ống quần vào mảnh lều đang bực gió nữa.

Số dĩ lão này được từ lưng trời xuống bình yên là nhờ mấy thứ này bực gió đỡ thân. Bây giờ thả ra rồi thì thân hình Tây-Độc đầu khác gì tảng đá trời đang lao vút xuống trước, hai chân chông ngược lên trên, hình như một còi hành đang phồng xuống nhắm ngay vào trung tâm thành Triết-Ma Nhĩ-Hãn.

Thờ sức lao quá nhanh nên không một mũi tên nào bắn trúng kịp, tuy nhiên theo quy luật thiên nhiên, sức rơi mỗi lúc càng nặng, như còi như thế này, khi rơi xuống đất, cả thân hình Âu-dương-Phong sẽ nát bầy như bã phân trâu.

Người Âu-dương-Phong cứ chổng đầu lao xuống ngay chớp mắt của nước Hoa-Thích Tử-Mô được trông cao vút và sáng bóng giữa đêm, cả rừng, bị tuyết che trắng phều. Trên đầu cột có một mũi sắt nhọn hoắt chĩa thẳng lên trời xanh !